



EBOOK

BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ

SỐ 9/2025

CHUYÊN ĐỀ DỮ LIỆU SỐ



BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ

MỤC LỤC

I. KIẾN THỨC, KỸ NĂNG SỐ CƠ BẢN

1. Khái niệm và vai trò của dữ liệu số.....	3
2. Phân loại Dữ liệu.....	5
3. Hướng dẫn tra cứu dữ liệu mở tại data.haiphong.gov.vn - cổng dữ liệu dùng chung của thành phố.....	6
4. Cách sử dụng VNeID để kiểm tra thông tin hành chính sau sáp nhập.....	6
5. Hướng dẫn nhanh tạo biểu đồ dữ liệu từ Google Sheets.....	7
6. Hướng dẫn cách tải file từ Google Drive về máy tính.....	9
7. Hướng dẫn cách tải file từ Google Drive về điện thoại.....	10
8. Hướng dẫn sử dụng Google Drive để lưu trữ dữ liệu hiệu quả.....	11
9. Hướng dẫn cách tạo thư mục trong Google Drive trên máy tính.....	12

II. TRAO ĐỔI THẢO LUẬN

1. Dữ liệu là "sức sống" của chuyển đổi số.....	13
2. Chiến lược dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nền tảng tri thức số hóa của đất nước.....	16
3. Tăng cường an toàn và tương tác dữ liệu – Hướng đi chiến lược của ngành y tế toàn cầu.....	22
4. Dữ liệu mở, chính quyền minh bạch - Kinh nghiệm từ Bộ Khoa học và Công nghệ và các địa phương dẫn đầu.....	24
5. Công an Hải Phòng tăng tốc số hóa dữ liệu dân cư, nâng chất lượng phục vụ.....	27
6. Hải Phòng tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hoá.....	30

III. HỎI ĐÁP

1. Dữ liệu cá nhân gồm những thông tin nào?.....	33
2. Cách khai thác dữ liệu mở không vi phạm bản quyền?.....	34
3. Dữ liệu của cơ quan nhà nước có được chia sẻ cho người dân không?.....	35
4. Cách đăng nhập VNeID trên máy mới khi mất, hỏng điện thoại?.....	36
5. Cách phản ánh, yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân hoặc dữ liệu hành chính sai sót?.....	37

KHÁI NIỆM VÀ VAI TRÒ CỦA DỮ LIỆU SỐ

Trong kỷ nguyên số, dữ liệu không chỉ là công cụ phục vụ quản lý mà đã trở thành một loại tài nguyên mới, có giá trị kinh tế, xã hội và chiến lược. Luật Dữ liệu số 2024 lần đầu tiên khẳng định: “Dữ liệu là tài nguyên, Nhà nước có chính sách huy động mọi nguồn lực để làm giàu dữ liệu, phát triển dữ liệu trở thành tài sản.”

* Khái niệm dữ liệu số

Theo Luật Dữ liệu số số 60/2024/QH15, ban hành ngày 30/11/2024, có hiệu lực từ 01/7/2025: “Dữ liệu số là dữ liệu về sự vật, hiện tượng, sự kiện, bao gồm một hoặc kết hợp các dạng âm thanh, hình ảnh, chữ số, chữ viết, ký hiệu được thể hiện dưới dạng kỹ thuật số.” Nói cách khác, dữ liệu số là mọi thông tin được biểu diễn dưới dạng kỹ thuật số - có thể là số liệu, văn bản, hình ảnh, âm thanh - được thu thập, lưu trữ và xử lý bằng công nghệ số.



*** Vai trò của Dữ liệu số:** Dữ liệu số đóng vai trò nền tảng, phục vụ mục tiêu chiến lược quốc gia và các hoạt động kinh tế - xã hội, bao gồm:

Vai trò Chiến lược quốc gia và an ninh

- *Phục vụ Chuyển đổi số và Kinh tế số:* Dữ liệu số là ưu tiên để phục vụ chuyển đổi số quốc gia và phát triển kinh tế số.

- *Xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số:* Dữ liệu số là yếu tố cốt lõi trong việc đầu tư xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và Trung tâm Dữ liệu Quốc gia để đáp ứng yêu cầu này.

- *Bảo đảm quốc phòng, an ninh:* Việc xây dựng, phát triển dữ liệu phải gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu.

- *Hỗ trợ lãnh đạo và Quản lý nhà nước*: Dữ liệu được phân tích, tổng hợp để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước và phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ.

Vai trò pháp lý và hành chính

- *Giá trị tương đương bản gốc*: Dữ liệu gốc được tạo lập có giá trị sử dụng như bản chính giấy tờ, tài liệu, các dạng vật chất khác được số hóa. Dữ liệu đã được xác thực (do chủ sở hữu/Trung tâm Dữ liệu Quốc gia thực hiện) có giá trị tương đương với dữ liệu gốc được lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu. Dữ liệu trong Cơ sở Dữ liệu tổng hợp quốc gia có giá trị khai thác và sử dụng như dữ liệu gốc.

- *Phục vụ thủ tục hành chính và Dịch vụ công*: Dữ liệu được lưu trữ, kết nối, chia sẻ để bảo đảm hiệu quả, đơn giản, thuận tiện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện dịch vụ công và thủ tục hành chính.

Vai trò kinh tế và thị trường

- *Phát triển kinh tế - xã hội*: Dữ liệu số được cung cấp để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- *Hỗ trợ Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp*: Sàn dữ liệu cung cấp tài nguyên liên quan đến dữ liệu để phục vụ nghiên cứu, phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- *Môi trường giao dịch*: Sàn dữ liệu là môi trường để giao dịch, trao đổi dữ liệu và các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu.

- *Phục vụ hoạch định chính sách*: Dữ liệu tổng hợp và phân tích chuyên sâu hỗ trợ công tác thống kê, hoạch định chính sách, xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Vai trò trong công tác bảo vệ pháp luật

- Dữ liệu tổng hợp được sử dụng để phục vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật.

- Dữ liệu phải được cung cấp cho cơ quan nhà nước (mà không cần chủ thể dữ liệu đồng ý) trong các trường hợp khẩn cấp như ứng phó với tình trạng khẩn cấp, thảm họa, hoặc khi có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, phòng, chống bạo loạn, khủng bố.

- Có khả năng thu thập, lưu trữ và xử lý nhanh chóng với dung lượng lớn.

- Có thể tái sử dụng và kết hợp để tạo giá trị mới.

- Là nền tảng cho các công nghệ hiện đại như: Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT).

- Là nguồn lực chiến lược trong phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số./.

PHÂN LOẠI DỮ LIỆU

Điều 13 của Luật Dữ liệu năm 2024 (Luật số 60/2024/QH15), quy định về việc phân loại dữ liệu như sau:

Phân loại theo tính chất chia sẻ dữ liệu: Việc phân loại theo tính chất chia sẻ dữ liệu được áp dụng cho cơ quan nhà nước và bao gồm:

- *Dữ liệu dùng chung (Common data):* Là dữ liệu được tiếp cận, chia sẻ, khai thác và sử dụng chung trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Dữ liệu dùng chung của cơ quan nhà nước là một trong những loại dữ liệu được thu thập, cập nhật và đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp Quốc gia.

- *Dữ liệu dùng riêng (Private data):* Là dữ liệu được tiếp cận, chia sẻ, khai thác, sử dụng trong phạm vi nội bộ của cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Dữ liệu dùng riêng của cơ quan nhà nước cũng có thể được thu thập, cập nhật và đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nhằm phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu, phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, lợi ích quốc gia và lợi ích công cộng.

- *Dữ liệu mở (Open data):* Là dữ liệu mà mọi cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có nhu cầu đều được tiếp cận, chia sẻ, khai thác và sử dụng. Dữ liệu mở là một trong những loại dữ liệu được thu thập, cập nhật và đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia. Tổ chức và cá nhân có quyền tự do khai thác, sử dụng dữ liệu mở trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp Quốc gia.

Phân loại theo tính chất quan trọng của dữ liệu: Phân loại theo tính chất quan trọng của dữ liệu áp dụng cho cả cơ quan nhà nước, chủ sở hữu dữ liệu và chủ quản dữ liệu không thuộc cơ quan nhà nước:

- *Dữ liệu cốt lõi (Core data):* Là dữ liệu quan trọng trực tiếp tác động đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế vĩ mô, ổn định xã hội, sức khỏe và an toàn cộng đồng nằm trong danh mục do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Dữ liệu quan trọng (Important data):* Là dữ liệu có thể tác động đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế vĩ mô, ổn định xã hội, sức khỏe và an toàn cộng đồng, nằm trong danh mục do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- *Dữ liệu khác (Other data).*

Lưu ý quan trọng: Việc chuyển và xử lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng xuyên biên giới phải được đảm bảo quốc phòng, an ninh và bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu. Chủ sở hữu dữ liệu và chủ quản dữ liệu quản lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt về bảo vệ dữ liệu. Chủ quản dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng phải định kỳ tiến hành đánh giá rủi ro đối với các hoạt động xử lý dữ liệu. Chính phủ quy định tiêu chí xác định dữ liệu cốt lõi và dữ liệu quan trọng.

Phân loại theo tiêu chí khác: Cơ quan nhà nước có thể phân loại dữ liệu theo các tiêu chí khác để đáp ứng yêu cầu quản trị, xử lý và bảo vệ dữ liệu do chủ quản dữ liệu quyết định./.

CÁCH SỬ DỤNG VNEID ĐỂ KIỂM TRA THÔNG TIN HÀNH CHÍNH SAU SÁP NHẬP



Các bước thực hiện:

- Mở ứng dụng VNeID, đăng nhập tài khoản cá nhân.

- Truy cập “*Ví giấy tờ*”: Tại giao diện chính, chọn mục “*Ví giấy tờ*” ở góc dưới màn hình.

- Xem thông tin cư trú: Chọn “*Thông tin cư trú*” hoặc chọn “*Thẻ Căn cước/CCCD*” → Nhập pascode → “*Căn cước điện tử*” rồi kéo xuống để xem thông tin chi tiết địa chỉ thường trú, tạm trú đã cập nhật theo đơn vị hành chính mới./.

Lưu ý:

- Đảm bảo ứng dụng VNeID của người dùng đã được cập nhật lên phiên bản mới nhất để dữ liệu được đồng bộ đầy đủ.

- Người dùng cần phải kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 mới có thể xem được toàn bộ thông tin này.

- Nếu gặp tình trạng chậm hoặc không truy cập được hãy thử lại vào các khung giờ khác.

Tương tự, người dân có thể tra cứu với các thông tin khác như: căn cước công dân, bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe.../.

HƯỚNG DẪN TRA CỨU DỮ LIỆU MỞ TẠI DATA.HAIPHONG.GOV.VN - CỔNG DỮ LIỆU DÙNG CHUNG CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



Bước 1. Truy cập trang web <https://data.haiphong.gov.vn>.

Bước 2. Tại thanh tìm kiếm, gõ từ khóa cần tìm, ví dụ “môi trường”, “giao thông”, “doanh nghiệp”.

Bước 3. Chọn tập dữ liệu muốn xem. Mỗi bộ dữ liệu gồm: mô tả, đơn vị cung cấp, ngày cập nhật, định dạng (CSV, Excel, JSON...).

Bước 4. Bấm “*Tải xuống*” để lưu dữ liệu.

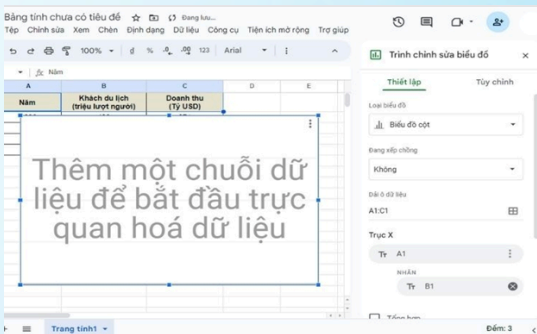
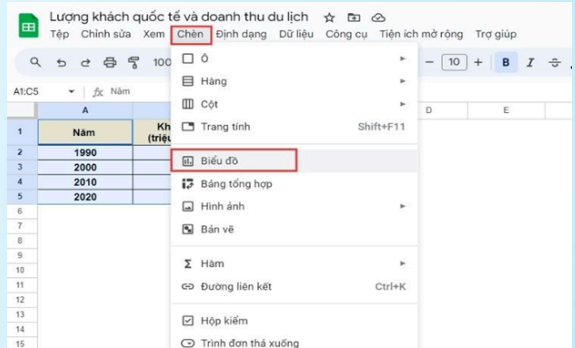
Bước 5. Nếu muốn góp ý, bấm “*Phản hồi*” ở cuối trang dữ liệu.

* Mẹo nhỏ: người dân có thể dùng các bộ dữ liệu mở này để tra cứu thông tin hành chính, dự án đầu tư hoặc phục vụ nghiên cứu, học tập./.

HƯỚNG DẪN NHANH CÁCH TẠO BIỂU ĐỒ TỪ GOOGLE SHEETS.

Sử dụng biểu đồ là phương pháp trực quan để thể hiện và phân tích dữ liệu, nhất là với những nguồn số liệu lớn và phức tạp. Trước khi bắt đầu tạo biểu đồ, cần hoàn tất bước nhập dữ liệu vào trang tính trên Google Sheets. Thông tin, số liệu và đơn vị tính nên được đồng bộ theo các hàng, các cột để tạo biểu đồ chính xác nhất.

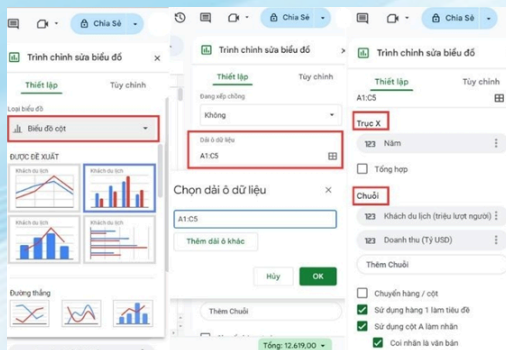
Bước 1: Mở trang tính chứa dữ liệu bạn cần sử dụng để tạo biểu đồ. Chọn mục Chèn trên thanh Menu, chọn Biểu đồ



Bước 2: Màn hình hiển thị một khu vực màu trắng (vị trí chứa biểu đồ) và trình chỉnh sửa biểu đồ nằm dọc phía bên phải màn hình.

Bước 3: Chỉnh sửa thông tin ở phần thiết lập

- Loại biểu đồ: Chọn các dạng biểu đồ đường thẳng, vùng, cột, thanh, hình tròn, tán xạ,...
- Tùy theo dạng biểu đồ, có thể chỉnh sửa thêm phần “Đang xếp chồng” để theo dõi số liệu tổng.
- Dải ô dữ liệu: Chọn vùng dữ liệu cần sử dụng để tạo biểu đồ.



- Điều chỉnh trục ngang, trục dọc theo thông tin tương ứng trong bảng dữ liệu.

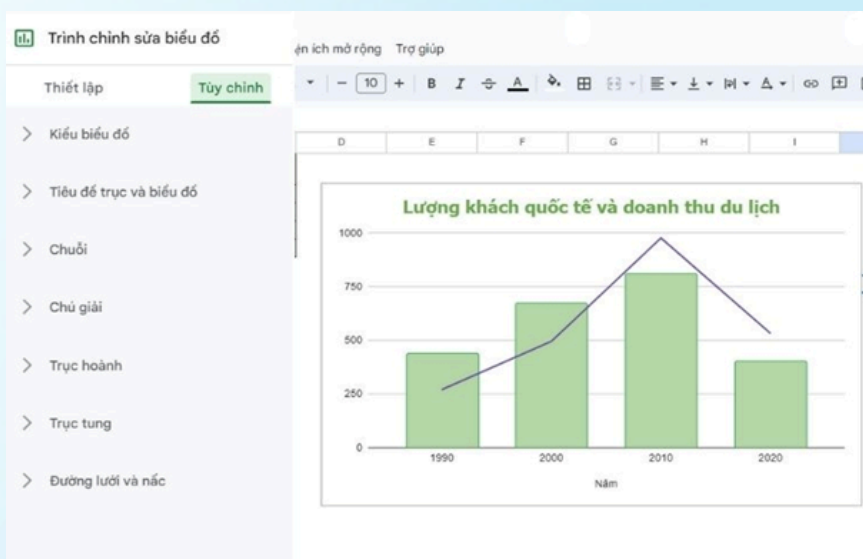
Lưu ý: Khi chọn dải ô chứa dữ liệu, thực hiện bằng 1 trong 2 cách sau:

Cách 1: Nhập tên dải ô theo công thức: [Tên ô đầu tiên góc trên, bên trái của bảng dữ liệu]: [Tên ô cuối cùng góc dưới, bên phải của bảng dữ liệu]

Cách 2: Ấn vào icon 4 ô vuông ở dòng Dải ô dữ liệu. Giữ và kéo chuột ngay trên trang tính để chọn phần dữ liệu sẽ sử dụng.

Bước 4: Chỉnh sửa cách hiển thị biểu đồ ở mục Tùy chỉnh

- *Kiểu biểu đồ:* chỉnh màu nền, font chữ, màu đường viền;
- *Tiêu đề trục và biểu đồ:* Đặt tên biểu đồ và tên của từng trục nội dung;



- *Chuỗi:* Chỉnh độ đậm nhạt, màu sắc, đường nét của các đối tượng trong biểu đồ;

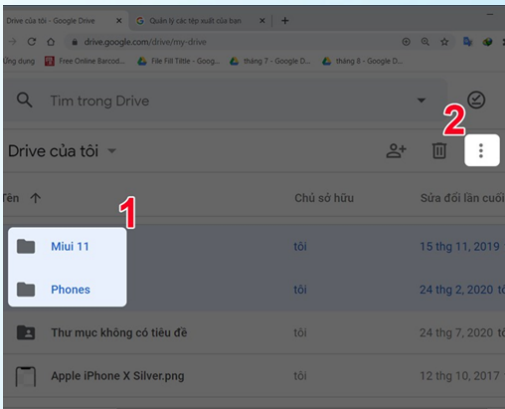
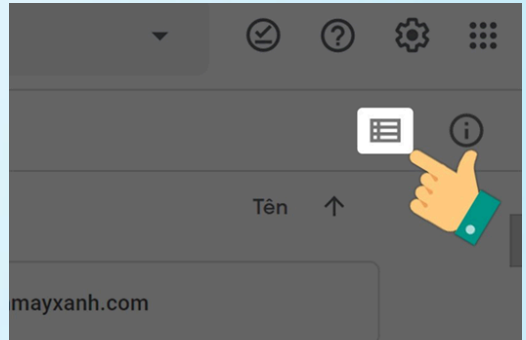
- *Chú giải:* Bổ sung và chỉnh sửa các thông tin ở phần chú thích, giúp người dùng dễ dàng hiểu được nội dung của biểu đồ;

- *Trục hoành, trục tung, đường lưới và nấc:* Điều chỉnh định dạng của các chi tiết nhỏ trong biểu đồ.

Google Sheets tự động cập nhật biểu đồ khi dữ liệu thay đổi - phù hợp cho theo dõi thống kê định kỳ./.

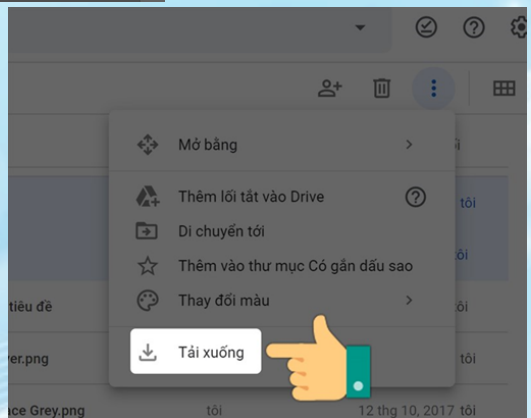
HƯỚNG DẪN CÁCH TẢI FILE TỪ GOOGLE DRIVE VỀ MÁY TÍNH

Bước 1: Mở Google Drive chọn file cần tải, nhấn vào biểu tượng Chế độ xem danh sách. Khi đó toàn bộ dữ liệu trên Google Drive được hiển thị theo dạng danh sách để dễ nhìn hơn.



Bước 2: Chọn file muốn tải. Nếu muốn tải toàn bộ file chọn Ctrl + A hoặc nhấn Shift để lựa chọn các file nào muốn tải xuống, chọn biểu tượng 3 chấm.

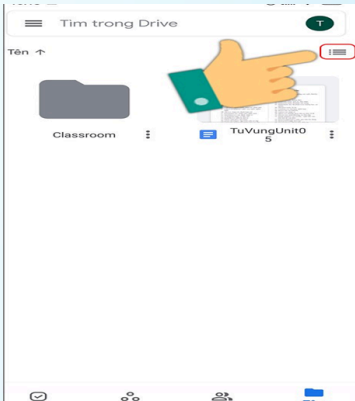
Bước 3: Chọn Tải xuống.



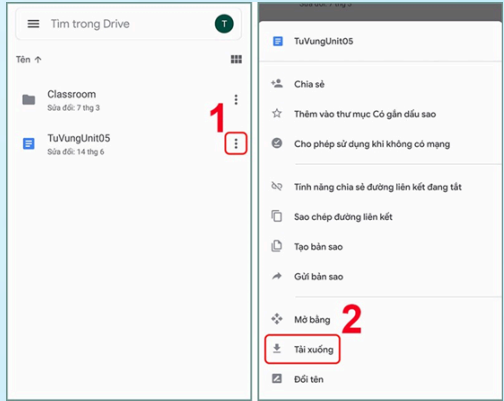
Bước 4: Khi tải toàn bộ file sẽ được nén dạng file zip. Chờ vài giây để nén. Nếu tải từng file sẽ không cần giải nén. Sau khi nén xong, file sẽ được tự động tải về máy tính./.

HƯỚNG DẪN CÁCH TẢI FILE TỪ GOOGLE DRIVE VỀ ĐIỆN THOẠI

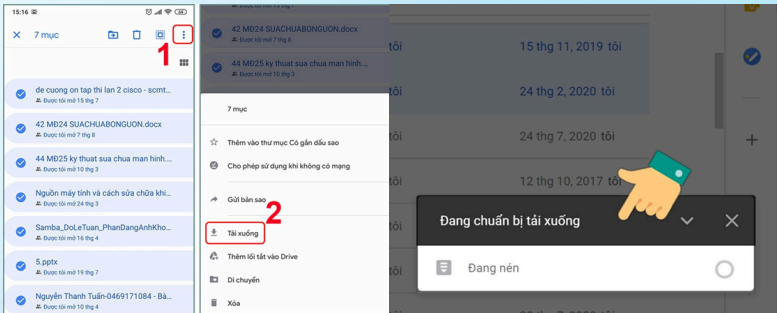
Bước 1: Mở Google Drive trên điện thoại, nhấn vào biểu tượng Chế độ xem danh sách.



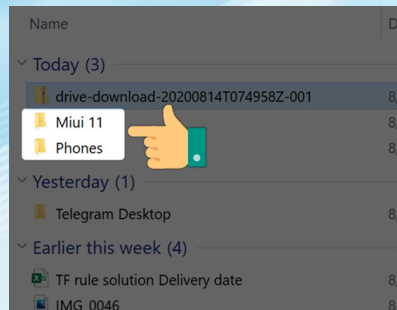
Bước 2: Chọn thư mục muốn tải, chọn biểu tượng 3 chấm ngay cạnh file, chọn Tải xuống.



Nếu muốn tải nhiều file cùng lúc, nhấn giữ khoảng 3 giây vào file muốn tải, nhấn vào biểu tượng ba chấm, chọn Tải xuống.

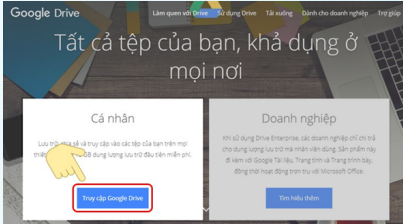


Bước 3: Mở thư mục lưu file trên máy tính và giải nén để xem.

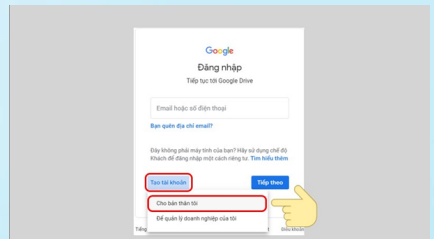


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG GOOGLE DRIVE ĐỂ LƯU TRỮ DỮ LIỆU HIỆU QUẢ

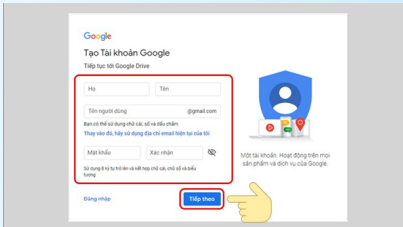
Bước 1: Truy cập Google Drive, nhấp chọn Truy cập Google Drive.



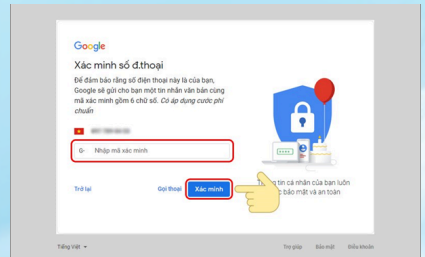
Bước 2: Bấm Tạo tài khoản rồi chọn Cho bản thân tôi.



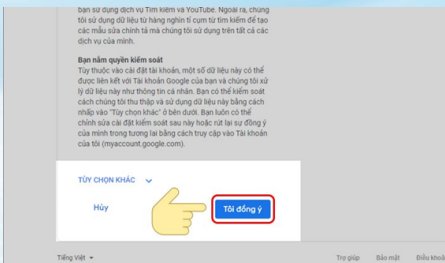
Bước 3: Điền đầy đủ các thông tin yêu cầu và nhấn Tiếp theo.



Bước 4: Nhập mã xác minh mà Google gửi qua số điện thoại vừa nhập. Chọn Xác minh để tiếp tục thao tác.



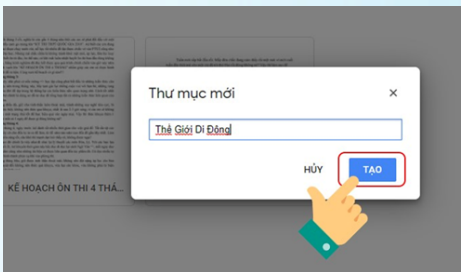
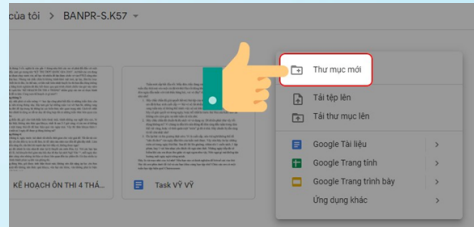
Bước 5: Cuối cùng, chấp nhận các điều khoản của Google bằng cách chọn Tôi đồng ý.



HƯỚNG DẪN CÁCH TẠO THƯ MỤC TRONG GOOGLE DRIVE TRÊN MÁY TÍNH

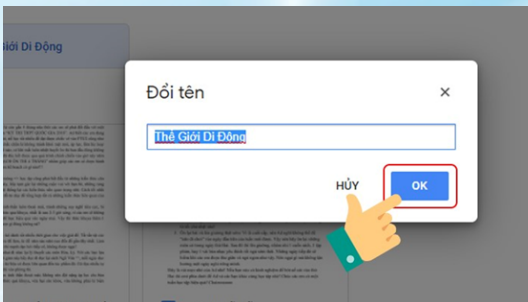
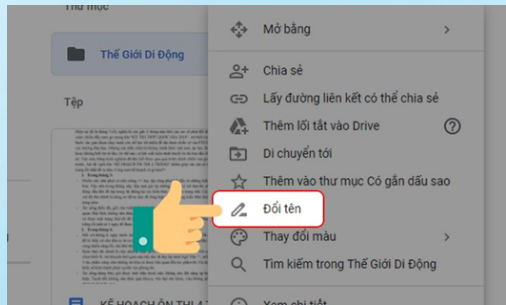
Bước 1: Truy cập vào trình duyệt Google Chrome, mở ứng dụng Google Drive.

Bước 2: Tại vùng trống của Drive, chọn chuột phải, chọn Thư mục mới.



Bước 3: Sau đó, đặt tên cho thư mục cần tạo, nhấn chọn Tạo. Vậy là thư mục mới đã được tạo.

Bước 4: Nếu muốn đổi tên, chọn chuột phải vào thư mục, chọn Đổi tên.



Bước 5: Nhập lại tên mới cho thư mục, nhấn OK để lưu lại thay đổi.

DỮ LIỆU LÀ "SỨC SỐNG" CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định, chuyển đổi số không thể tồn tại nếu thiếu dữ liệu. Dữ liệu phải đúng, đủ, sạch và được cập nhật liên tục, bởi chỉ một sai lệch nhỏ cũng dẫn đến kết quả sai. Ngay cả trí tuệ nhân tạo cũng chỉ thật sự phát huy khi có nguồn dữ liệu chất lượng.



Công nghệ số trợ giúp người dân khi đi làm các thủ tục hành chính. Ảnh: Nam Anh.

Chiều 13/9, Đảng ủy Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức Hội nghị chuyên đề “Bình dân học vụ số - Quốc hội số: Khung kiến thức, kỹ năng số cho Quốc hội hiện đại”. Hội nghị kết nối trực tuyến từ điểm cầu trung tâm nhà Quốc hội tới 33 điểm cầu tại các tỉnh, thành phố (Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng Nhân dân cấp tỉnh), 14 điểm

cầu của Kiểm toán Nhà nước tại các khu vực; 3.321 Hội đồng nhân dân cấp xã theo dõi trực tiếp qua Kênh My TV. Tổng Bí thư Tô Lâm cho biết, khi Bộ Chính trị chuẩn bị ban hành Nghị quyết 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ông đã nêu thực tế đáng lo ngại về tỷ lệ lớn người dân và cán bộ chưa nắm vững kiến thức về chuyển đổi số. Do đó, học tập Bác Hồ, Tổng Bí thư đã động viên toàn dân cần tích cực tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.

Nguồn dữ liệu phải bảo đảm chất lượng

Tổng Bí thư Tô Lâm đánh giá cao việc khởi động chương trình bình dân học vụ số, coi đây là sáng kiến cần được biểu dương và nhân rộng trong toàn hệ thống chính trị. Ông nhấn mạnh rằng, việc nâng cao tri thức số cho cán bộ, công chức và người dân phải là nhiệm vụ trọng yếu, gắn chặt với cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội. Với Quốc hội, phong trào này cần được triển khai thực chất, liên tục, “không dừng lại ở kết quả ban đầu, mà phải học tập suốt đời để sáng tạo và đi trước”.

Một mục tiêu cụ thể được Tổng Bí thư đề ra là đến năm 2026, toàn bộ đại biểu, cán bộ và công chức Quốc hội phải được phổ cập 100% kiến thức và kỹ năng số cơ bản. Đây là mục tiêu cao nhưng hoàn toàn khả thi nếu có lộ trình rõ ràng, sự tổ chức khoa học và sự chỉ đạo sát sao. Ngay sau hội nghị, Đảng ủy Quốc hội và các cơ quan liên quan cần nhanh chóng ban hành khung kiến thức, giáo trình và chương trình đào tạo phù hợp, triển khai tập huấn đúng đối tượng, tránh hình thức chung chung, đào tạo tràn lan nhưng thiếu hiệu quả.

Bên cạnh yêu cầu về chương trình học tập, Tổng Bí thư cũng chỉ ra sáu lĩnh vực trọng tâm để bảo đảm sự thành công của phong trào. Trước hết, đó là việc hoàn thiện hành lang pháp lý. Chuyển đổi số không chỉ là thay đổi cách thức làm việc từ giấy tờ sang điện tử, mà còn đòi hỏi một hệ thống pháp luật được điều chỉnh tương thích, tạo điều kiện cho mọi hoạt động số diễn ra minh bạch, an toàn và hiệu quả. Bên cạnh đó, phải xây dựng hạ tầng số đồng bộ, trong đó bao gồm trang thiết bị, máy tính, phần mềm, ứng dụng và nền tảng phục vụ học tập, làm việc. Nếu thiếu hạ tầng, phong trào khó có thể vận hành bền vững.

Đặc biệt, Tổng Bí thư cho rằng dữ liệu chính là “xương sống” của chuyển đổi số, nếu không có dữ liệu thì cũng không thể nói đến chuyển đổi số. Ông đặc biệt lưu ý: Dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống”. Dữ liệu đúng và đủ mới có giá trị sử dụng; dữ liệu sạch bảo đảm độ tin cậy; còn “sống” tức là phải được cập nhật, nuôi dưỡng thường xuyên.

“Dữ liệu bản sẽ ra kết quả bản. Đúng, đủ, sạch là phải sống, phải chăm lo, phải nuôi dưỡng, bổ sung hàng ngày... Nếu không có dữ liệu thì trí tuệ nhân tạo cũng chịu”, Tổng Bí thư nhấn mạnh.

Đưa ra nhận định về vấn đề này, TS Trần Xuân Lượng, Phó Viện trưởng Nghiên cứu đánh giá thị trường bất động sản Việt Nam (VARS IRE) cho biết, là một trong những lĩnh vực yêu cầu sự minh bạch cao, bất động sản chính là “phép thử” điển hình cho yêu cầu dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

Bởi lẽ, nếu không có một hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, các chính sách điều tiết thị trường sẽ chỉ là “bước đi trong bóng tối”, thậm chí có thể tạo ra những cú sốc làm lệch nhịp cung cầu và đe dọa sự ổn định xã hội.

Cũng theo ông Lượng, dữ liệu minh bạch từ phía Nhà nước không chỉ là công cụ quản lý, mà là “chìa khóa” để soi sáng thị trường, giúp định giá đất chính xác, chống đầu cơ trúng đích và ngăn chặn tình trạng thao túng giá. Khi có dữ liệu chuẩn xác, chính sách mới trở thành đòn bẩy thật sự để điều tiết thị trường theo hướng minh bạch, bền vững.

Theo ông Lượng, một quốc gia muốn quản lý nền kinh tế, bắt buộc phải có hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin thu nhập và tài sản của người dân. Đây là điều đã triển khai từ lâu trên thế giới.

Bảo mật và quản trị dữ liệu hiệu quả

Một khía cạnh khác được Tổng Bí thư Tô Lâm đặc biệt quan tâm là vấn đề bảo mật. Ông yêu cầu phải bảo đảm an ninh, an toàn, không để người khác chiếm lĩnh, không để bị lộ lọt vì người dân sẽ không tin nhiệm, không hưởng ứng nữa.

Theo phân tích của giới chuyên gia, dữ liệu ngày nay đã trở thành “tài sản quốc gia” với giá trị không thua kém tài nguyên thiên nhiên hay nguồn vốn đầu tư. Vì vậy, nếu để mất an toàn dữ liệu, hậu quả không chỉ là thiệt hại kinh tế mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh quốc gia, niềm tin của nhân dân vào Nhà nước.

Do đó, cùng với việc chú trọng chất lượng dữ liệu, việc xây dựng hạ tầng an toàn thông tin, hoàn thiện khung pháp lý và cơ chế giám sát cũng phải được thực hiện đồng bộ. Đây là yêu cầu cấp thiết để chuyển đổi số thật sự bền vững.

Thực tế cho thấy, nhiều quốc gia trên thế giới đã đưa dữ liệu vào danh mục tài sản chiến lược, ban hành luật dữ liệu riêng, thậm chí thiết lập cơ quan chuyên trách giám sát và điều tiết. Ở Trung Quốc, chính quyền đã xây dựng kho dữ liệu quốc gia tập trung và có luật an ninh mạng nghiêm ngặt, coi dữ liệu là yếu tố then chốt của chủ quyền số.

Đối với Việt Nam, tại Hội thảo “Chiến lược AI và Kiến trúc dữ liệu quốc gia, tổ chức và doanh nghiệp” (ASDA 1) mới đây, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương, Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia, Phó Chủ tịch Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia cũng chỉ ra một số thách thức trong quản trị dữ liệu của Việt Nam.

Theo ông Cương, đất nước đang đối mặt với một nghịch lý: Dữ liệu bùng nổ với hơn 80 triệu người dùng internet, 150 triệu thuê bao di động và hàng triệu doanh nghiệp, nhưng lại rơi vào tình trạng phân mảnh, thiếu kết nối tổng thể. Các cơ sở dữ liệu riêng lẻ tồn tại rải rác, chưa được tích hợp để tạo thành một hệ thống thống nhất.

Một vấn đề đáng lo ngại khác là chủ quyền dữ liệu. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược toàn cầu, dữ liệu đã trở thành “vũ khí mềm”. Việt Nam hiện đứng trước nguy cơ “thuộc địa hóa dữ liệu” khi phần lớn dữ liệu công dân được lưu trữ trên nền tảng nước ngoài. Hệ quả là phụ thuộc công nghệ, khiến dữ liệu trong nước bị “khóa” trong hệ sinh thái ngoại; thất thoát giá trị kinh tế từ dữ liệu ra ngoài biên giới; và đặc biệt, rủi ro an ninh do nguy cơ bị theo dõi, can thiệp.

Ngoài ra, thách thức về quản trị nhiều cấp độ cũng được đặt ra. Quản trị dữ liệu hiệu quả cần sự phối hợp đồng bộ từ toàn cầu đến địa phương, song ở Việt Nam, sự phối hợp này còn lỏng lẻo dẫn đến nhiều kẽ hở trong quản lý.

“Dữ liệu đã trở thành tài nguyên quốc gia chiến lược trong kỷ nguyên số. Khả năng quản trị và khai thác dữ liệu hiệu quả sẽ quyết định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế”, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương nhấn mạnh.

Ông Cương cũng cho rằng, Việt Nam đang có “cơ hội vàng” để vươn lên thành quốc gia dữ liệu mạnh, nhờ quy mô dân số lớn, tốc độ chuyển đổi số nhanh và quyết tâm chính trị cao. Tuy nhiên, cơ hội này sẽ không kéo dài mãi nếu không hành động kịp thời.

Để tận dụng cơ hội, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương cho rằng, Việt Nam cần trước hết xây dựng hệ thống quản trị dữ liệu thống nhất dựa trên bốn trụ cột: thể chế, công nghệ, quy trình và con người. Song song với đó, năng lực khai phá dữ liệu phải được phát triển toàn diện, đặc biệt chú trọng đến kiến trúc dữ liệu, chất lượng dữ liệu, bảo mật dữ liệu và phân tích dữ liệu.

Trên cơ sở đó, xây dựng một hệ sinh thái dữ liệu bền vững, tạo điều kiện để Nhà nước, doanh nghiệp, các viện nghiên cứu và người dân cùng khai thác và hưởng lợi từ giá trị mà dữ liệu mang lại.

Tại Liên minh châu Âu, Quy định chung về bảo vệ dữ liệu (GDPR) không chỉ nhằm bảo vệ quyền riêng tư cá nhân, mà còn để bảo đảm dữ liệu không bị lạm dụng, góp phần duy trì niềm tin của công chúng vào hệ thống chính trị./.

Ngọc Mai

CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NỀN TẢNG TRI THỨC SỐ HÓA CỦA ĐẤT NƯỚC

Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ vừa ký ban hành Quyết định số 3152/QĐ-BKHCN ngày 12/10/2025 phê duyệt Chiến lược Dữ liệu của bộ đến năm 2030. Chiến lược xác định dữ liệu là hạ tầng chiến lược và nguồn lực quan trọng đóng vai trò then chốt trong đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tạo cơ sở cho việc xây dựng hệ sinh thái dữ liệu thống nhất và hiệu quả trong toàn ngành.



Hội nghị Data Center & Cloud Infrastructure Summit
(DCCI Summit) 2025 do Viettel IDC tổ chức

Đây là bước đi cụ thể hóa Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ban hành ngày 30/11/2024, có hiệu lực từ 01/7/2025, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đồng thời triển khai các Nghị quyết số 71/NQ-CP sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57; Nghị quyết 214/NQ-CP của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện.

Dữ liệu là hạ tầng chiến lược

Quyết định số 3152/QĐ-BKHCN ngày 12/10/2025 nêu rõ, dữ liệu là hạ tầng chiến lược, đóng vai trò then chốt trong đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Hệ thống dữ liệu ngành khoa học và công nghệ phải đóng vai trò nền tảng trong việc dẫn dắt hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ công tác hoạch định chính sách, nâng cao hiệu quả đầu tư và tăng cường năng lực quản lý nhà nước.

Đồng thời, yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Bộ Khoa học và Công nghệ dựa trên bằng chứng dữ liệu; tăng cường tích hợp dữ liệu thời gian thực, dữ liệu thống kê, đánh giá, theo dõi, cảnh báo để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và điều phối nguồn lực; đẩy mạnh cung cấp thủ tục hành chính và dịch vụ công của Bộ Khoa học và Công nghệ toàn trình trên môi trường số theo hướng chủ động tương tác, bảo đảm dữ liệu chỉ phải nhập một lần, nâng cao hiệu quả và đáp ứng nhu cầu thực tiễn của người dân, doanh nghiệp.

Dữ liệu khoa học và công nghệ không chỉ phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công, mà còn hỗ trợ thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, giúp các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân khai thác hiệu quả; xây dựng mô hình hợp tác công - tư trong thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tạo sức mạnh tổng hợp về dữ liệu quốc gia.

Bên cạnh đó, quyết định cũng chỉ rõ, dữ liệu khoa học và công nghệ phải được chuẩn hóa theo các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, bảo đảm khả năng liên thông với các bộ, ngành, địa phương và tổ chức quốc tế. Ưu tiên xây dựng các bộ danh mục dùng chung, các chuẩn về quản trị dữ liệu, dữ liệu mở, dữ liệu nghiên cứu, dữ liệu hành chính công và dữ liệu chỉ đạo điều hành.

Hạ tầng dữ liệu khoa học và công nghệ phải bảo đảm an ninh mạng, chủ quyền dữ liệu quốc gia và tuân thủ các quy định về bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu nghiên cứu. Kết hợp giữa điện toán đám mây trong nước và Trung tâm Dữ liệu quốc gia để vừa bảo đảm an toàn vừa tối ưu chi phí; hình thành văn hóa dữ liệu trong toàn ngành khoa học và công nghệ, mọi chính sách, hoạt động, dự án đều phải sử dụng dữ liệu trong quá trình xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai và đánh giá kết quả.

Phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Chiến lược dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số một cách đồng bộ, thống nhất, minh bạch, an toàn và hiệu quả; bảo đảm dữ liệu trở thành hạ tầng thiết yếu, nguồn lực quan trọng phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và chính phủ số. Phấn đấu đến năm 2030, đưa Việt Nam trở thành trung tâm dữ liệu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á.

Với mục tiêu cụ thể, chiến lược nêu rõ: Hoàn thiện hành lang pháp lý liên quan xây dựng và phát triển dữ liệu khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hoàn thành và đưa vào khai thác, sử dụng các nền tảng số quốc gia trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bảo đảm tích hợp, kết nối 100% dữ liệu từ các bộ, ngành, địa phương qua nền tảng số; dữ liệu phục vụ thiết thực công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Ngoài ra, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến của Bộ Khoa học và Công nghệ được cung cấp toàn trình và tích hợp trên đa nền tảng; dữ liệu thay thế toàn bộ bản giấy trong hồ sơ thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.



Các chuyên gia, khách hàng trao đổi bên lề Hội nghị Data Center & Cloud Infrastructure Summit (DCCI Summit) 2025 do Viettel IDC tổ chức.

Chiến lược cũng chỉ rõ việc bảo đảm 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Khoa học và Công nghệ đáp ứng các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, được triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ 3 trở lên; kết nối và đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; số hóa 100% các dữ liệu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi Bộ Khoa học và Công nghệ; hoàn thành và đưa vào sử dụng Cổng dữ liệu mở khoa học và công nghệ, công bố tối thiểu 5.000 bộ dữ liệu mở về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đến năm 2030, 100% cán bộ trong toàn ngành khoa học và công nghệ có khả năng sử dụng thành thạo dữ liệu trong công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành và triển khai công việc.

9 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Chiến lược nhấn mạnh tới việc xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý, đó là rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thu thập, quản lý, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu khoa học và công nghệ; ban hành danh mục cơ sở dữ liệu, dữ liệu mở, dữ liệu lớn, dữ liệu dùng chung thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; xây dựng, ban hành quy định kỹ thuật để kết nối, chia sẻ các dữ liệu theo lĩnh vực quản lý; hoàn thiện các quy định về quản trị dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu đầu vào, cơ chế chia sẻ, kết nối liên thông với Trung tâm dữ liệu quốc gia; xây dựng và ban hành bộ quy tắc chung về “văn hóa dữ liệu” trong ngành khoa học và công nghệ, cùng với hệ thống giá trị, quy tắc và hành vi thúc đẩy việc thu thập, chia sẻ và sử dụng dữ liệu một cách minh bạch, có trách nhiệm và hiệu quả...

Đối với phát triển hạ tầng dữ liệu, xây dựng, duy trì và nâng cấp hạ tầng thu thập, truyền tải dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc, bảo đảm liên thông, tránh chồng chéo, lãng phí. Hình thành nền tảng thống nhất tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ, kết nối với Cổng thông tin điện tử quốc gia.

Đồng thời duy trì kết nối nền tảng điện toán đám mây của Bộ Khoa học và Công nghệ với nền tảng điện toán đám mây của Chính phủ và với đám mây doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ Chính phủ số; bảo đảm 100% cơ sở dữ liệu chạy trên nền tảng đạt cấp độ an toàn thông tin từ cấp 3 trở lên trước năm 2028; xây dựng và phát triển Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý tập trung, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, đáp ứng tiêu chí trực tuyến toàn trình, tích hợp trên đa nền tảng phục vụ người dân và doanh nghiệp...

Đối với tạo lập, phát triển dữ liệu, chiến lược nêu rõ, đẩy mạnh thu thập, tạo lập và phát triển toàn diện các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ, bao gồm: Hoạt động khoa học và công nghệ; đổi mới

mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; chuyển đổi số; bưu chính; viễn thông; dữ liệu thống kê, báo cáo, đánh giá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tạo lập, chuẩn hóa dữ liệu chủ, dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu dùng chung của Bộ Khoa học và Công nghệ, kết nối đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia phục vụ quản lý, điều hành, triển khai các thủ tục hành chính và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; thu thập, phát triển dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ; xây dựng các bộ dữ liệu lớn, dữ liệu mở về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để tích hợp, chia sẻ, tận dụng tài nguyên dữ liệu dùng chung cho các bộ, ngành, địa phương; phát triển nền tảng truy cập mở quốc gia về khoa học và công nghệ nhằm thu thập và chia sẻ các bộ dữ liệu mở về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...

Ngoài ra, triển khai đồng bộ các công nghệ dữ liệu lớn (Big data), trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, công nghệ chuỗi khối (Blockchain)... phục vụ khai thác, quản trị dữ liệu và tối ưu hóa các hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp các dịch vụ công.

Đối với bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, chiến lược nêu, thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh dữ liệu, an ninh mạng, an toàn thông tin trong quá trình thu thập, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu cá nhân của các bên liên quan, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm định danh, xác thực người dùng dữ liệu.

Xây dựng giải pháp ký số, xác thực, bao gồm: Thiết lập kết nối với hạ tầng kỹ thuật của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ; thiết lập kết nối với các nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

Ngoài ra, tích hợp các thiết bị mã hóa chuyên dụng cho dữ liệu nhạy cảm, dữ liệu mật; xác định các cơ chế sao lưu, lưu trữ và phục hồi dữ liệu khi có vi phạm an toàn, an ninh dữ liệu để bảo đảm tính toàn vẹn của dữ liệu, chống thất thoát dữ liệu.

Chiến lược chỉ rõ, thiết lập cơ chế chia sẻ, liên thông dữ liệu giữa các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và với các bộ, ngành, địa phương, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối, đồng bộ cơ sở dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ với các cơ sở dữ liệu quốc gia (dân cư, doanh nghiệp, giáo dục, y tế...); khuyến khích hợp tác, thúc đẩy các doanh nghiệp công nghệ số phát triển nền tảng chuyển đổi số “Make in Viet Nam”; hình thành hệ sinh thái dữ liệu đa dạng.

Việc nâng cao chất lượng và quản trị dữ liệu được nhấn mạnh tới chuẩn hóa, số hóa và làm sạch dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu hiện hành; xây dựng hệ thống chỉ tiêu, danh mục dữ liệu thống nhất; thiết lập quy trình kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu định kỳ; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, tin cậy và có khả năng tái sử dụng; nghiên cứu, làm chủ công nghệ phân tích dữ liệu, xử lý dữ liệu; phát triển các mô hình trí tuệ nhân tạo, thuật toán chuỗi khối ứng dụng cho dữ liệu mở, dữ liệu lớn phù hợp đặc điểm, nhu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Chiến lược yêu cầu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong lĩnh vực quản trị và khai thác dữ liệu khoa học và công nghệ; xây dựng đội ngũ chuyên gia về khoa học dữ liệu trong các lĩnh vực chuyên ngành phục vụ công tác phân tích, dự báo và hoạch định chính sách.

Đối với nhiệm vụ trong hợp tác quốc tế trong xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu, chiến lược nhấn mạnh, tham gia chủ động, tích cực vào các diễn đàn, sáng kiến quốc tế và khu vực về dữ liệu khoa học và công nghệ, bao gồm các chương trình chia sẻ dữ liệu nghiên cứu (open science), mạng lưới dữ liệu mở quốc tế, và các cơ chế thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu; tiếp cận, nghiên cứu, tiếp thu và từng bước áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật và mô hình quản trị dữ liệu quốc tế, bảo đảm khả năng tương thích, liên thông và chia sẻ với hệ thống dữ liệu khoa học toàn cầu; hướng tới xây dựng hệ thống dữ liệu khoa học quốc gia đạt chuẩn khu vực và quốc tế.

Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai chiến lược; định kỳ đánh giá tiến độ thực hiện và điều chỉnh kế hoạch hằng năm trong trường hợp cần thiết. Các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tổ chức triển khai các nội dung của chiến lược dữ liệu; chủ động tích hợp, khai thác, chia sẻ dữ liệu; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Đồng thời, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và tổ chức liên quan, theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp thực hiện chiến lược; tham gia đóng góp, phát triển, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo các nội dung của chiến lược.

Chiến lược đặt ra tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Khoa học và Công nghệ trở thành cơ quan tiên phong trong Chính phủ số, dẫn dắt hệ sinh thái dữ liệu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; bảo đảm dữ liệu trở thành nguồn lực chiến lược, được tạo lập, quản lý, chia sẻ, khai thác và sử dụng một cách hiệu quả, an toàn, minh bạch và có trách nhiệm.

Dữ liệu khoa học và công nghệ trở thành tài sản quốc gia có giá trị cao, là nền tảng tri thức số hóa của đất nước, góp phần quan trọng đưa Việt Nam trở thành quốc gia khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo dựa trên tri thức, công nghệ và dữ liệu./

TĂNG CƯỜNG AN TOÀN VÀ TƯƠNG TÁC DỮ LIỆU – HƯỚNG ĐI CHIẾN LƯỢC CỦA NGÀNH Y TẾ TOÀN CẦU

Trong kỷ nguyên số, nếu coi thông tin là huyết mạch của mọi ngành công nghiệp, thì dữ liệu số sức khỏe chính là hướng đi chiến lược đang thúc đẩy cuộc cách mạng sâu rộng nhất trong lĩnh vực y tế. Ngành chăm sóc sức khỏe toàn cầu đang trải qua một sự chuyển dịch mang tính bước ngoặt: từ việc ra quyết định dựa trên kinh nghiệm lâm sàng đơn thuần, sang mô hình y học dựa trên bằng chứng và dữ liệu, nơi dữ liệu bệnh viện, dữ liệu y tế và dữ liệu lâm sàng trở thành tài sản quý giá nhất.

Vai trò của dữ liệu số không chỉ dừng lại ở việc tối ưu hóa quản lý quy trình hành chính truyền thống. Thay vào đó, tiềm năng thực sự của nó nằm ở khả năng thay đổi cốt lõi cách con người chẩn đoán, điều trị và tiếp cận các dịch vụ chăm sóc.

Mục đích của phân tích dữ liệu số sức khỏe là khai phá tri thức từ khối dữ liệu thô khổng lồ, từ hồ sơ bệnh nhân, kết quả xét nghiệm máu, cho đến các dấu hiệu di truyền phức tạp. Bằng cách sử dụng các công nghệ tiên tiến như Học máy và Trực quan hóa dữ liệu, các chuyên gia y tế giờ đây có thể nhìn thấy các mô hình và thông tin chi tiết mà mắt người không thể nhận ra.



Dữ liệu giúp xây dựng bản đồ sức khỏe cá nhân, cho phép các nhà cung cấp dịch vụ đưa ra phương pháp điều trị tối ưu, phù hợp nhất cho từng bệnh nhân. Điều này thể hiện rõ qua ba phân khúc phân tích chính:

Phân tích Dữ liệu Y tế: Tập trung vào hồ sơ điện tử, hình ảnh y khoa, và thiết bị đeo để tối ưu hóa việc cung cấp dịch vụ chăm sóc, đặc biệt trong chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị.

Phân tích Dữ liệu Lâm sàng: Phân tích các tương tác và can thiệp trong quá trình chăm sóc để tinh chỉnh dòng quy trình và nâng cao hiệu suất lâm sàng.

Phân tích Dữ liệu Bệnh viện: Đề cập đến dữ liệu vận hành, hành chính và tài chính nhằm tối ưu hóa việc phân bổ nhân sự và nguồn lực tổng thể.

Tất cả đều hướng đến một mục tiêu chung: biến khối dữ liệu thô thành thông tin hữu ích, có thể hành động được, dẫn đến những cải thiện đáng kể trong chất lượng chăm sóc.

Để đạt được sự chuyển đổi này, dữ liệu số được xử lý qua bốn cấp độ phân tích kỹ thuật, tạo nên một chiến lược toàn diện: Giai đoạn ban đầu, trả lời câu hỏi "Điều gì đã xảy ra?" để thiết lập lịch sử tương tác chăm sóc. Đi sâu hơn, trả lời "Tại sao nó lại xảy ra?" nhằm giải thích các xu hướng và nguyên nhân và phân tích, dự đoán sử dụng dữ liệu quá khứ và hiện tại để trả lời "điều gì sẽ xảy ra?" hướng tới dự báo diễn biến sức khỏe và các sự kiện trong tương lai. Bước cuối cùng, quan trọng nhất, trả lời "Chúng ta nên làm gì?" để đề xuất các hành động và thiết lập chiến lược dựa trên các dự đoán đã có.

Xử lý tốt dữ liệu số sức khỏe cho phép các tổ chức y tế đưa ra các quyết định sáng suốt, chủ động, thay vì phản ứng bị động.

Tiềm năng của Dữ liệu Lớn (Big Data) trong chăm sóc sức khỏe với các ứng dụng trực tiếp đang tạo ra tác động lớn:

Phát hiện Bệnh Sớm: Phân tích dự đoán giúp chủ động can thiệp khi dự báo tình trạng sức khỏe bệnh nhân xấu đi.

Chẩn đoán Nhanh và Chính xác Hơn: Đẩy nhanh quá trình ra quyết định điều trị.

Y học Cá nhân Hóa: Điều chỉnh phác đồ điều trị dựa trên dữ liệu gen, lối sống và các yếu tố môi trường của từng cá nhân.

Tối ưu Hóa Vận hành: Cải thiện luồng bệnh nhân, phân bổ nhân sự và chuỗi cung ứng.

Đẩy nhanh Phát triển Thuốc: Hợp lý hóa các thử nghiệm lâm sàng và dự đoán tương tác thuốc.

Nghiên cứu Y khoa: Mang lại hiểu biết sâu sắc hơn về sinh học ung thư và khám phá các phương pháp điều trị mới.

Tất cả những đột phá này hội tụ lại trong Y học Chính xác, nơi dữ liệu là công cụ cốt lõi để tối đa hóa hiệu quả điều trị, đồng thời hạn chế tối đa tác dụng phụ.

Không thể phủ nhận tầm quan trọng của dữ liệu lớn, nhưng việc thu thập và sử dụng nó đi kèm với những thách thức không nhỏ. Các rào cản lớn nhất nằm ở:

Quyền riêng tư và Bảo mật: Dữ liệu nhạy cảm là mục tiêu hàng đầu của tội phạm mạng. Việc tăng cường giao thức an ninh mạng và ẩn danh dữ liệu là bắt buộc.

Tính Không đồng nhất và Chất lượng Dữ liệu: Dữ liệu đến từ nhiều hệ thống khác nhau, gây khó khăn cho việc tích hợp và phân tích.

Khả năng Tương tác (Interoperability): Sự khác biệt về cơ sở hạ tầng kỹ thuật giữa các nhà cung cấp cản trở việc trao đổi dữ liệu liền mạch.

Để giải quyết những thách thức này, việc chuẩn hóa và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trở thành hướng đi chiến lược. Các tiêu chuẩn này không chỉ tạo ra một "ngôn ngữ chung" cho các hệ thống y tế toàn cầu mà còn đảm bảo rằng việc trao đổi dữ liệu diễn ra minh bạch, an toàn và bảo mật - nguyên tắc cốt lõi để xây dựng một nền tảng y tế số đáng tin cậy, lấy bệnh nhân làm trung tâm.



Trong những năm tới, dữ liệu số sức khỏe sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Để xây dựng một tương lai y tế chủ động, cá nhân hóa và hiệu quả hơn, đòi hỏi nỗ lực chung, có trách nhiệm từ tất cả các bên liên quan. Chính dữ liệu số, được quản lý theo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, sẽ là nhân tố quyết định đưa tất cả chúng ta đến một thể giới có sức khỏe tốt hơn./.

Hồng Anh

DỮ LIỆU MỞ, CHÍNH QUYỀN MINH BẠCH - KINH NGHIỆM TỪ BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG DẪN ĐẦU

Trong kỷ nguyên chuyển đổi số, dữ liệu mở trở thành công cụ then chốt để xây dựng chính quyền minh bạch và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) là một trong những đơn vị tiên phong trong lĩnh vực này khi ra mắt Cổng dữ liệu mở (opendata.most.gov.vn) từ năm 2022, cung cấp nguồn thông tin công khai cho người dân, doanh nghiệp và các tổ chức nghiên cứu.

Nhiều địa phương, trong đó có TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh và Đà Nẵng, đã phát triển các Cổng dữ liệu mở riêng, cho phép người dân truy cập, tải và sử dụng dữ liệu hoàn toàn miễn phí. Việc làm này đã tạo nên một môi trường minh bạch, tăng cường khả năng giám sát, đồng thời khuyến khích sự sáng tạo trong cộng đồng từ việc phát triển ứng dụng công nghệ cho đến sản phẩm nghiên cứu khoa học.



Hình ảnh tại buổi họp báo và cung cấp thông tin thường kỳ nhằm chia sẻ với các cơ quan báo chí về kết quả nổi bật trong tháng 8/2025 và các nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 9/2025 của Bộ KH&CN.

Việc triển khai dữ liệu mở tại Bộ KH&CN và các địa phương đi đầu đã mang lại những kết quả rõ rệt, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong cộng đồng.

Tăng mức độ minh bạch và tin cậy

Việc công khai các dữ liệu hành chính, quy hoạch, nghiên cứu khoa học và số liệu thống kê đã giúp người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội dễ dàng tiếp cận thông tin. Thông qua Cổng dữ liệu mở của Bộ KH&CN và các cổng địa phương như TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Đà Nẵng, nhiều cơ quan nhà nước đã giảm thiểu tình trạng “độc quyền thông tin”, từ đó nâng cao mức độ tin cậy và minh bạch trong hoạt động quản lý.

Khuyến khích sáng tạo và khởi nghiệp

Các dữ liệu được công khai đã trở thành nguồn tư liệu phong phú cho doanh nghiệp công nghệ, sinh viên, nhà báo và các tổ chức nghiên cứu. Từ dữ liệu mở, nhiều sản phẩm ứng dụng mới đã ra đời, ví dụ như ứng dụng tra cứu quy hoạch, nền tảng giám sát môi trường hay các hệ thống phân tích dữ liệu phục vụ truyền thông. Đây là minh chứng rõ nét cho khả năng khai thác dữ liệu mở để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế số.

Giảm độc quyền thông tin

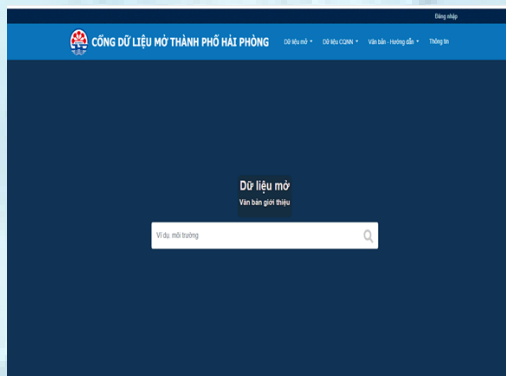
Trước đây, thông tin ở một số cơ quan còn rời rạc và khó tiếp cận. Việc chuẩn hóa, tích hợp và công khai dữ liệu đã tạo ra môi trường thông tin phổ cập, giúp mọi đối tượng từ cơ quan quản lý đến người dân đều có thể truy cập dữ liệu, từ đó giảm bớt tình trạng “độc quyền thông tin” và nâng cao tính công bằng trong việc tiếp cận thông tin.

Bài học kinh nghiệm cho Hải Phòng

Mở rộng phạm vi dữ liệu công khai

Thực tiễn triển khai tại Bộ KH&CN và các tỉnh, thành phố như TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Đà Nẵng cho thấy việc công khai đa dạng các loại dữ liệu giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin để ra quyết định, đồng thời nâng cao mức độ minh bạch của chính quyền. Bài học kinh nghiệm cho Hải Phòng là áp dụng kinh nghiệm này không chỉ ở công bố dữ liệu hành chính mà còn mở rộng sang các lĩnh vực thiết thực với đời sống và phát triển kinh tế, như: Giao thông (lưu lượng phương tiện, tình trạng ùn tắc, quy hoạch hạ tầng, ...). Môi trường (chất lượng không khí, nước, rác thải, các dự án cải thiện môi trường, ...).

Quy hoạch đô thị (bản đồ quy hoạch, dự án xây dựng, đất đai công cộng, ...). Dịch vụ công (tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, kết quả thanh tra, giám sát...). Việc làm này sẽ giúp Hải Phòng tăng tính minh bạch, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp chủ động khai thác dữ liệu, đồng thời hỗ trợ nghiên cứu, phát triển sản phẩm và dịch vụ mới.



Cổng Dữ liệu mở thành phố Hải Phòng

Chuẩn hóa dữ liệu và tăng cường liên kết

Các địa phương dẫn đầu đã thành công nhờ chuẩn hóa định dạng dữ liệu và tích hợp các nguồn dữ liệu từ nhiều cơ quan khác nhau, giúp người dùng dễ tra cứu và sử dụng. Từ đó thấy rằng Hải Phòng cần thiết lập chuẩn dữ liệu mở chung giữa các sở ngành, tăng cường phối hợp liên sở để tích hợp dữ liệu từ các xã, phường, đặc khu vào cổng dữ liệu thành phố.

Xây dựng các giao diện lập trình ứng dụng API (Application Programming Interface) mở để dữ liệu có thể được truy cập tự động bởi các ứng dụng, nền tảng nghiên cứu, giúp dữ liệu được hiển thị, được sử dụng trong phân tích, dự báo và ra quyết định.

Những bài học này được rút ra từ thực tiễn triển khai Cổng dữ liệu mở của Bộ KH&CN và các địa phương dẫn đầu từ năm 2022, đã chứng minh rằng mở rộng phạm vi công khai, chuẩn hóa dữ liệu và liên kết chặt chẽ giữa các cơ quan giúp nâng cao hiệu quả quản lý, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tạo dựng niềm tin cho người dân./

Trần Hà

CÔNG AN HẢI PHÒNG TĂNG TỐC SỐ HÓA DỮ LIỆU DÂN CƯ, NÂNG CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ

Công an Hải Phòng triển khai đồng bộ thu thập dữ liệu công dân, cung cấp thủ tục trực tuyến và mở rộng tiện ích số, giúp người dân giảm thời gian, tăng hiệu quả khi thực hiện các giao dịch hành chính.

Công an Hải Phòng thời gian qua đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý dân cư và giải quyết thủ tục hành chính, hướng tới xây dựng chính quyền số, hiện đại. Việc thu thập, hoàn thiện dữ liệu dân cư được triển khai đồng bộ ở các địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giúp nâng cao chất lượng phục vụ và tối ưu hóa quy trình làm việc.

Tại nhà văn hóa thôn Mỹ Lộc (xã Tiên Minh), người dân được hướng dẫn kê khai thông tin đăng ký phương tiện và giấy phép lái xe. Anh Nguyễn Văn Định cho biết cán bộ công an rà soát từng mục để người dân điền đầy đủ, chính xác, thuận tiện cho việc cấp đổi sau này. Anh nhận định việc chuyển giấy phép lái xe từ bìa giấy sang thẻ PET hoặc bản điện tử tích hợp trên VNID giúp tránh thất lạc, phù hợp xu hướng số hóa.

Thượng tá Trương Việt Tuyên, Trưởng Công an xã Tiên Minh, cho hay đơn vị thành lập các tổ công tác phối hợp cùng phòng, ban, đoàn thể địa phương hướng dẫn người dân kê khai thông tin tại nhà văn hóa các thôn. Với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, lực lượng đến tận hộ dân chưa tham gia để vận động, hỗ trợ. Mục tiêu là hoàn thành thu thập thông tin trước ngày 30/11, phục vụ việc số hóa hồ sơ đăng ký xe xong trước 10/3/2026.



Cán bộ Công an thành phố hướng dẫn người dân đăng ký thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (Ảnh: Lê Oanh).

Không chỉ hướng dẫn kê khai tập trung, lực lượng công an cơ sở còn hỗ trợ người dân trực tiếp thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

Tại phường Hải An, bà Lê Thị Hòa, trú tại Tổ dân phố Trung Hành 8, được thiếu tá Lê Thị Phương Thảo hỗ trợ làm thủ tục cấp lại đăng ký xe bị mất. “Tôi không rành công nghệ, mắt lại kém, nên rất cần cán bộ hỗ trợ. Chỉ khoảng 5 phút là hệ thống gửi mã dịch vụ công, rất nhanh chóng”, bà nói.

Từ khi thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương hợp nhất, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp từ tháng 7/2025, Công an các đơn vị đã thu nhận gần 100.000 hồ sơ căn cước. Hệ thống tiếp nhận gần 70.000 hồ sơ hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và kích hoạt gần 2,8 triệu tài khoản định danh điện tử, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch của người dân trên môi trường số.

Mở rộng tiện ích số, tăng hiệu quả phục vụ

Song song thu thập dữ liệu dân cư, Công an Hải Phòng đẩy mạnh cung cấp tiện ích trên ứng dụng VNeID, giúp người dân tiếp cận dịch vụ công nhanh gọn. Từ ngày 1/3/2025 đến nay, Phòng Hồ sơ nghiệp vụ tiếp nhận hơn 55.000 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, trong đó hơn 46.000 hồ sơ nộp qua VNeID, chiếm 84%. Đơn vị cũng ứng dụng trí tuệ nhân tạo, xây dựng Chatbot để người dân hỏi - đáp trực tuyến các nội dung liên quan.

Việc ứng dụng công nghệ đã mở rộng khả năng phục vụ, giảm tải cho bộ phận tiếp dân, đồng thời tạo sự chủ động cho người dân trong quá trình tìm hiểu và thực hiện thủ tục. Những tiện ích này được kỳ vọng tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ và tiết kiệm thời gian cho người dân trong thời gian tới.



Cán bộ, chiến sĩ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Công an thành phố) hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID mức độ 2.

Trong dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9/2025, Hải Phòng là địa phương tiên phong, đứng thứ hai toàn quốc trong triển khai phần mềm chi trả quà Tết độc lập cho người có công. Với hơn 4,4 triệu người có dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, việc chi trả được thực hiện nhanh chóng, minh bạch, đồng thời thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

Mới đây, khi triển khai lấy ý kiến nhân dân đối với các dự thảo văn kiện trình Đại hội 14 của Đảng, Hải Phòng là địa phương có số lượng người tham gia góp ý qua VNeID nhiều nhất cả nước. Điều này cho thấy người dân ngày càng tin tưởng và chủ động sử dụng các nền tảng số do Nhà nước cung cấp, đồng thời thể hiện sự quan tâm của nhân dân thành phố đến các vấn đề quan trọng của đất nước.

Quyết tâm hoàn thiện nền tảng số và dữ liệu dùng chung

Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 Công an thành phố, Thiếu tướng Bùi Quang Bình, Giám đốc Công an thành phố, yêu cầu các đơn vị nghiên cứu kỹ lưỡng các nội dung, nhiệm vụ được giao.

Ông nhấn mạnh cần đặc biệt chú trọng Đề án “Chuyển đổi số Công an thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2030”, dự án “Xây dựng Trung tâm cơ sở dữ liệu sử dụng chung” và Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm giao thông của lực lượng công an.

Theo Thiếu tướng Bình, việc triển khai cần tuân thủ tinh thần “6 rõ”, bảo đảm huy động đầy đủ nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ. Ông khẳng định kết quả thực hiện sẽ là thước đo đánh giá hiệu quả công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của toàn lực lượng.



Cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh (Công an TP Hải Phòng) thu thập vân tay phục vụ làm thủ tục cấp hộ chiếu của công dân (Ảnh: Lê Oanh).

Công an thành phố cũng được yêu cầu chủ động đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và quá trình vận hành mô hình chính quyền 2 cấp. Bên cạnh đó, lực lượng cần đẩy mạnh tuyên truyền để người dân chủ động xác thực, tích hợp giấy tờ vào tài khoản định danh điện tử, khuyến khích thực hiện 100% giao dịch trên môi trường điện tử đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình của Bộ Công an đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Những kết quả đạt được cho thấy Công an Hải Phòng đang từng bước xây dựng nền tảng dữ liệu vững chắc, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Với quyết tâm hoàn thiện hạ tầng số, lực lượng kỳ vọng thời gian tới sẽ mang đến cho người dân trải nghiệm hành chính hiện đại, minh bạch, thuận tiện hơn./.

Báo Dân trí

HẢI PHÒNG TÁI SỬ DỤNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU SỐ HOÁ

Khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hoá khi giải quyết thủ tục hành chính sẽ giúp người dân, tổ chức không phải cung cấp bản giấy, giảm số lần kê khai...



Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Phú Thái trang bị đầy đủ thiết bị cơ bản để hỗ trợ công dân nhập thông tin, dữ liệu điện tử khi có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

Chưa đồng đều, đồng bộ

Theo thống kê của Văn phòng UBND thành phố, đến đầu tháng 11, tỷ lệ tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hoá của toàn thành phố đạt 54,33%. Tỷ lệ trung bình chung của khối xã, phường, đặc khu đạt khoảng 56,3%.

Tuy nhiên, tính riêng trong tuần cuối tháng 10 (từ ngày 24/10 đến 30/10) chỉ có 59/114 đơn vị có tỷ lệ tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hoá từ 50% trở lên (đạt chỉ tiêu được giao). Một số địa phương có tỷ lệ này đạt thấp dưới 10% như: xã Chấn Hưng, phường Lê Ích Mộc, phường Bạch Đằng, phường Dương Kinh, xã Yết Kiêu...

Theo bà Phạm Thị Thu, Chủ tịch UBND xã Yết Kiêu, bên cạnh những khó khăn khách quan như: Phần mềm hộ tịch chưa đồng bộ dữ liệu số hóa nên công chức chuyên môn gặp khó khăn trong việc đăng nhập được để giải quyết thủ tục hành chính vực hộ tịch cho công dân. Địa phương còn gặp một số khó khăn từ chủ quan như: tỷ lệ người dân tự thực hiện nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến còn thấp.

Một số máy tính, máy scan, máy in đã được trang bị từ lâu, cấu hình thấp, thường xuyên bị hỏng hóc, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ khai thác, sử dụng dữ liệu số hoá...

Theo dữ liệu trích xuất từ Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, trong 4 tháng thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, tỷ lệ tái sử dụng lại dữ liệu số hoá của UBND xã Kiến Hưng mới đạt khoảng 22%.

Chủ tịch UBND xã Kiến Hưng Phạm Văn Định cho biết Cổng dịch vụ công quốc gia chưa có thành phần nộp hồ sơ trực tuyến 3 lĩnh vực: Chứng thực chữ ký, Chứng thực hợp đồng giao dịch, chứng thực văn bản giao dịch, trong khi thực tế các lĩnh vực này hồ sơ đang tiếp nhận nhiều. Đây là lĩnh vực phát sinh nhiều hồ sơ tại địa bàn, nhưng hiện chưa có hướng dẫn nộp trực tuyến.

Mặt khác, là địa phương thuần nông, lao động trẻ thường làm việc ở doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, người thực hiện thủ tục hành chính là người lớn tuổi, không có điện thoại thông minh nên quá trình Tổ Đề án 06 của địa phương hướng dẫn, hỗ trợ người dân thao tác số hoá dữ liệu còn gặp nhiều khó khăn.



Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã An Trường bố trí 2 khu vực, có cán bộ hỗ trợ người dân nhập thông tin, dữ liệu.

Kiên quyết, kịp thời

Bên cạnh những địa phương đạt tỷ lệ cao trong khai thác, tái sử dụng dữ liệu số hoá, một số phường, xã trở thành “điểm sáng” có nhiều giải pháp hay được triển khai, đem lại kết quả thiết thực.

Chỉ tính riêng từ ngày 1 - 18/11, UBND phường Lê Chân khai thác, tái sử dụng dữ liệu đối với gần 13.100 hồ sơ thủ tục hành chính (chiếm tỷ lệ 99,41%); UBND phường Thủy Nguyên đạt gần 7.600 hồ sơ (đạt 99,76%); UBND xã An Trường khoảng 6.260 hồ sơ (chiếm 99,26%); UBND xã Lạc Phượng hơn 3.300 hồ sơ (chiếm 98,93%); UBND xã Phú Thái hơn 2.700 hồ sơ (đạt 99,82%)...

Chia sẻ về kinh nghiệm trong nâng cao tỷ lệ tái sử dụng thông tin, dữ liệu số, ông Vũ Trọng Dũng, Phó chủ tịch UBND xã An Trường nói: Bên cạnh việc quan tâm, đầu tư đầy đủ, trang thiết bị (máy lấy số tự động, kiosk tra cứu thông tin thủ tục hành trình, máy đánh giá sự hài lòng...) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, bố trí mỗi cán bộ, công chức được sử dụng 1 máy vi tính, các phương tiện làm việc khác (máy scan, máy in...).

Cán bộ, công chức được khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin mọi lúc, mọi nơi. Việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của xã trở thành kênh thông tin quan trọng để người dân, doanh nghiệp tìm kiếm thông tin, hiểu về lợi ích của thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Từ đó, thay đổi nhận thức, thói quen và sẵn sàng hợp tác để được hỗ trợ cập nhật thông tin, dữ liệu trong phần mềm.

Theo Phó giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng Hoàng Văn Đức, đối với những địa phương được kiểm tra vừa qua, đoàn kiểm tra cải cách hành chính thành phố Hải Phòng đều gửi thông báo kết luận nêu rõ những ưu điểm, hạn chế và đề xuất giải pháp khắc phục kèm theo, trong đó có nội dung tỷ lệ khai thác, sử dụng dữ liệu số hoá.

Đoàn cũng cung cấp đầu mối liên hệ để các địa phương kịp thời trao đổi, hỏi kinh nghiệm, tìm cách tháo gỡ phù hợp, góp phần nâng cao tỷ lệ này, bảo đảm theo chỉ tiêu được giao.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng Lê Ngọc Châu, hàng tuần, Văn Phòng UBND thành phố đều thống kê tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính.

Trong đó, nêu cụ thể, chi tiết từng nội dung, tiêu chí, những địa phương đạt kết quả tốt, những địa phương còn hạn chế cần khắc phục...

Do đó, những địa phương ở tốp cuối cần khẩn trương hơn, chủ động hơn trong tìm kiếm giải pháp khắc phục để nâng cao tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu được số hoá, có phương án bảo đảm an toàn thông tin, nhằm đáp ứng yêu cầu cấp thiết khi giải quyết các thủ tục hành chính phi địa giới./.

DỮ LIỆU CÁ NHÂN GỒM NHỮNG THÔNG TIN NÀO?

Trả lời:

Theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 (có hiệu lực từ 01/01/2026):

“Dữ liệu cá nhân là dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác có khả năng xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể”.



Dữ liệu cá nhân được chia làm hai nhóm:

Dữ liệu cá nhân cơ bản (Basic personal data): Là dữ liệu cá nhân phản ánh các yếu tố nhân thân, lai lịch phổ biến, thường xuyên được sử dụng trong các giao dịch và quan hệ xã hội. Danh mục chi tiết của loại dữ liệu này sẽ do Chính phủ ban hành và Được phép lưu trữ, xử lý khi có sự đồng ý của người đó. Ví dụ: Họ tên, ngày sinh, số CCCD, địa chỉ, số điện thoại, email.

Dữ liệu cá nhân nhạy cảm (Sensitive personal data): Là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân. Khi bị xâm phạm, loại dữ liệu này sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Loại dữ liệu này cũng thuộc danh mục do Chính phủ ban hành. Ví dụ: Tình trạng sức khỏe, tài chính, tôn giáo, vị trí, sinh trắc học

Cần lưu ý rằng cơ quan, tổ chức chỉ được thu thập dữ liệu cá nhân khi có mục đích rõ ràng và được chủ thể đồng ý.

Dữ liệu cá nhân sau khi đã được xử lý nhận dạng (quá trình thay đổi hoặc xóa thông tin để tạo ra dữ liệu mới không thể xác định hoặc không thể giúp xác định được một con người cụ thể) thì không còn là dữ liệu cá nhân./.

CÁCH KHAI THÁC DỮ LIỆU MỞ KHÔNG VI PHẠM BẢN QUYỀN?

Trả lời:

Theo Điều 8 và Điều 29 Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ban hành ngày 30/11/2024, có hiệu lực từ 01/7/2025, việc khai thác dữ liệu mở phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về công bố, bản quyền và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Cụ thể:

Dữ liệu mở là dữ liệu được cơ quan nhà nước công khai, cho phép tổ chức, cá nhân tự do truy cập, chia sẻ, khai thác và sử dụng mà không cần xin phép, nhưng phải trích dẫn nguồn và không được sửa nội dung gốc.

Khi sử dụng, cần ghi rõ nguồn như: “Nguồn: Cổng dữ liệu mở Hải Phòng (data.haiphong.gov.vn)” hoặc tên cơ quan cung cấp dữ liệu.

Không được sử dụng dữ liệu mở để xuyên tạc, thương mại hóa hoặc tạo ra sản phẩm sai lệch thông tin.

Phải tuân thủ giấy phép mở (open license) nếu dữ liệu công bố kèm điều kiện cụ thể về phạm vi và hình thức khai thác.

Không được xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ: Việc sao chép, đăng tải lại, dịch thuật hoặc tái sử dụng nội dung mà không được phép từ chủ sở hữu là vi phạm pháp luật về Sở hữu trí tuệ.

Bảo vệ dữ liệu cá nhân: Nếu dữ liệu có yếu tố cá nhân, phải được khử nhận dạng trước khi khai thác. Việc sử dụng dữ liệu công khai phải đúng với mục đích công bố và không được xâm phạm quyền riêng tư của chủ thể dữ liệu.

Tránh các hành vi bị cấm: Không được lợi dụng việc xử lý hoặc khai thác dữ liệu để xâm phạm lợi ích quốc gia, tổ chức, cá nhân; không sử dụng dữ liệu cá nhân trái quy định pháp luật.

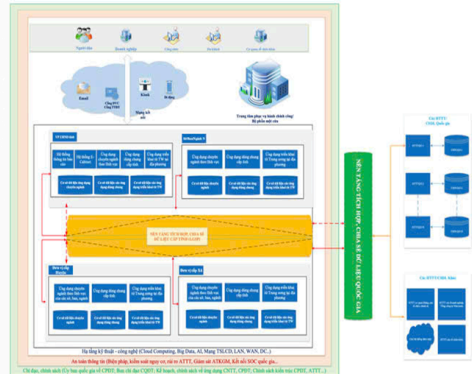
Mẹo nhỏ: Khi tải dữ liệu từ cổng dữ liệu mở, nên đọc kỹ phần “Điều khoản sử dụng” đi kèm - đây là nơi quy định rõ phạm vi, điều kiện và giới hạn khai thác hợp pháp./.

DỮ LIỆU CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ ĐƯỢC CHIA SẺ CHO NGƯỜI DÂN KHÔNG?

Trả lời:

Theo Điều 6 và Điều 21 Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15: Nhà nước khuyến khích chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Tuy nhiên: Chỉ các dữ liệu không thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh, không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và đã được khử định danh dữ liệu cá nhân mới được công khai.



Sơ đồ quy trình chia sẻ dữ liệu nhà nước → người dân.

Dữ liệu được cung cấp dưới hai hình thức chính:

Dữ liệu mở (Open Data): Cho phép mọi tổ chức, cá nhân tự do truy cập, sử dụng, chia sẻ, tái sử dụng nhằm phục vụ nhu cầu thông tin, nghiên cứu, sáng tạo và giám sát xã hội.

Dữ liệu dùng chung: Chia sẻ giữa các cơ quan, tổ chức nhà nước phục vụ quản lý, điều hành, phát triển dịch vụ công và các mục tiêu lợi ích công.

Khi công khai dữ liệu cá nhân, phải tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025, chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu hoặc theo quy định pháp luật, bảo đảm không xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân.

Việc khai thác dữ liệu của Nhà nước được ưu tiên cho hoạt động phục vụ lợi ích công, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Người dân có thể truy cập dữ liệu qua các kênh:

Cổng Dữ liệu mở thành phố Hải Phòng data.haiphong.gov.vn

Cổng Dịch vụ công quốc gia dichvucong.gov.vn

Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành.

Tóm lại: Dữ liệu của cơ quan nhà nước được chia sẻ có chọn lọc, đảm bảo minh bạch - an toàn - đúng mục đích, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số./

CÁCH ĐĂNG NHẬP VNEID TRÊN MÁY MỚI KHI MẤT, HỒNG ĐIỆN THOẠI?

Trả lời:

Nếu điện thoại đang đăng nhập VNeID nhưng bị mất hoặc hư hỏng thì đăng nhập VNeID trên điện thoại mới bằng các cách sau:

Bước 1: Tải ứng dụng VNeID trên điện thoại mới.

Bước 2: Chọn đăng nhập và tiến hành đăng nhập bằng số CCCD và mật khẩu.

Bước 3: Sau khi đăng nhập thì ứng dụng sẽ hiển thị thông báo đang đăng nhập trên thiết bị mới. Bấm xác nhận để tiếp tục.

Xác nhận đăng nhập thiết bị mới

Đăng nhập tài khoản trên ứng dụng VNeID của thiết bị cũ để lấy mã xác nhận



Mã sẽ hết hạn trong **02:51**

Không thể lấy mã xác nhận từ thiết bị cũ?

Xác thực NFC bằng thẻ CCCD gắn chip



Bước 5: Xem hướng dẫn xác thực NFC bằng thẻ CCCD gắn chip đang hiển thị trên màn hình hoặc chọn “Video hướng dẫn” để xem video hướng dẫn.

Bước 6: Sau khi đọc NFC thành công thì màn hình sẽ hiển thị giao diện kích hoạt trên thiết bị và hệ thống sẽ tự động gửi mã OTP về. Cuối cùng chỉ cần nhập mã OTP đó thì có thể đăng nhập VNeID trên điện thoại mới.

Lưu ý:

Tính năng xác thực NFC chỉ hỗ trợ một số dòng điện thoại. Vì vậy nếu điện thoại không được hỗ trợ đọc NFC hoặc có hỗ trợ nhưng không được thì phải đến công an cấp xã để được hỗ trợ đăng nhập VNeID trên điện thoại mới khi làm mất điện thoại cũ hoặc điện thoại cũ bị hư./.

Vui lòng nhập thông tin đăng nhập để tiếp tục

08



Đăng nhập

Thông báo

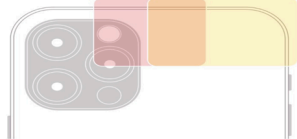
Bạn đang đăng nhập trên thiết bị mới. Vui lòng xác nhận để có thể đăng nhập sử dụng tài khoản định danh điện tử trên thiết bị mới.

Đồng

Xác nhận

Bước 4: Do điện thoại cũ đã bị mất hoặc bị hư nên không thể đăng nhập bằng mã xác nhận trên VNeID của thiết bị cũ được. Vì vậy, công dân phải chọn “Xác thực NFC bằng thẻ CCCD gắn chip”.

Sử dụng tính năng NFC



Hướng dẫn sử dụng tính năng NFC

Tùy theo thiết kế của nhà sản xuất thiết bị mà vị trí đặt thẻ để đọc thông tin sẽ khác nhau.

Thông thường vị trí có tín hiệu NFC trên các mẫu iPhone sẽ nằm tại phần trên cùng của máy.

Vị trí có tín hiệu NFC trên thiết bị sẽ tương ứng với vùng màu trên ảnh minh họa sau đây:

iPhone 14 Series
iPhone 13 Series
iPhone 12 Series
iPhone 11 Series
iPhone XR
iPhone XS
iPhone XS Max

iPhone X
iPhone 8 Plus
iPhone 8
iPhone 7 Plus
iPhone 7

• **Bước 1:** Kiểm tra tính năng đọc NFC trên thiết bị, đảm bảo đang hoạt động tốt

• **Bước 2:** Đưa điện thoại đến gần chip trên thẻ CCCD (tới 4 cm) để đọc dữ liệu

Video hướng dẫn

Tiếp tục

Chọn “Tiếp tục” để tiến hành đọc NFC bằng thẻ CCCD gắn chip.

CÁCH PHẢN ÁNH, YÊU CẦU CHỈNH SỬ DỮ LIỆU CÁ NHÂN HOẶC DỮ LIỆU HÀNH CHÍNH SAI SÓT.

Người dân có thể phản ánh và yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân hoặc dữ liệu hành chính sai sót (ví dụ: thông tin trên Căn cước công dân, địa chỉ cư trú, họ tên, ngày sinh...) theo các cách sau:

Qua ứng dụng VNeID:

Quy trình 4 bước gửi Phản ánh

Bước 1: Mở ứng dụng VNeID và đăng nhập tài khoản.

Bước 2: Chọn mục Cài đặt (hoặc tài khoản) ở góc dưới bên phải màn hình.

Bước 3: Kéo xuống và chọn mục “Phản ánh khó khăn, vướng mắc”(hoặc “Hỗ trợ, Phản ánh vướng mắc”).

Bước 4: Nhấn Tạo phản ánh.

- *Điền nội dung:* Mô tả chi tiết nội dung dữ liệu sai sót (ví dụ: Sai ngày sinh, sai địa chỉ thường trú, v.v.) và đề nghị điều chỉnh cho đúng.

- *Tải lên giấy tờ chứng minh:* Đính kèm các giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin đúng (ví dụ: Căn cước công dân/CMND cũ, Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu/Sổ tạm trú cũ, các giấy tờ có giá trị pháp lý khác).

- *Nhấn Gửi phản ánh để hoàn tất.*

Một số lưu ý về khả năng tự sửa thông tin trên VNeID

Thông tin cá nhân cơ bản: Một số thông tin cá nhân cơ bản (như số điện thoại, email) có thể được phép tự chỉnh sửa trong mục Thông tin tài khoản.

Thông tin cốt lõi: Các thông tin cốt lõi (như Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Giới tính, Địa chỉ thường trú) được đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Nếu phát hiện sai sót, bắt buộc phải thực hiện phản ánh qua kênh chính thức hoặc đến trực tiếp cơ quan Công an để được xác minh và cập nhật.

Số tổng đài: 1900 0368 (Theo thông tin công khai về hỗ trợ VNeID).

Qua Cổng Dịch vụ công.

Hiện tại, việc phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính, quy định hành chính, hay thái độ của cán bộ (bao gồm cả các sai sót dữ liệu liên quan đến thủ tục) được tập trung vào 03 kênh chính thức, trong đó có kênh trực tuyến do Chính phủ và thành phố Hải Phòng quản lý.

Cổng Dịch vụ công Quốc gia (DVQG)

Theo chỉ đạo của thành phố Hải Phòng, kênh phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia là kênh được khuyến nghị ưu tiên sử dụng. Đây là nơi tiếp nhận tập trung các phản ánh từ người dân và doanh nghiệp trên toàn quốc.

Địa chỉ tiếp nhận chung cho Người dân: <https://nguoidan.chinhphu.vn> (Mục “Phản ánh kiến nghị”)

Địa chỉ tiếp nhận chung cho Doanh nghiệp: <https://doanhnghiep.chinhphu.vn> (Mục “Phản ánh kiến nghị”)

Cách thức:

Bước 1: Truy cập vào địa chỉ tương ứng.

Bước 2: Chọn mục Gửi PAKN (Phản ánh kiến nghị).

Bước 3: Điền đầy đủ thông tin cá nhân và nội dung phản ánh, bao gồm:

Cơ quan/Địa phương liên quan: Ghi rõ cơ quan, đơn vị (Ví dụ: UBND Quận Ngô Quyền, Sở Xây dựng Hải Phòng).

Nội dung phản ánh: Mô tả chi tiết dữ liệu hành chính bị sai sót, liên quan đến thủ tục nào.

Tải lên tài liệu: Đính kèm các bằng chứng, giấy tờ chứng minh tính đúng đắn của dữ liệu.

Kênh trực tuyến tại Cổng Thông tin điện tử Hải Phòng

Thành phố Hải Phòng đã công bố các kênh liên lạc chính thức để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính (TTHC) và chất lượng dịch vụ:

- Địa chỉ Thư điện tử (Email) chuyên dùng:

thutuchanhchinh@haiphong.gov.vn

Đây là kênh chính thức do Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng (Phòng Kiểm soát TTHC) quản lý để tiếp nhận các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính.

Tổng đài 1022 thành phố Hải Phòng

- 0225.1022 (hoặc qua website: 1022.haiphong.gov.vn, mục Tổng đài 1022)

Tổng đài này tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức trên địa bàn Thành phố.

Lưu ý:

Khi phản ánh qua các kênh trực tuyến, vui lòng đảm bảo các yếu tố sau để phản ánh được xử lý nhanh nhất:

Yếu tố	Nội dung cần thiết
Tính rõ ràng	Phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt
Tính cụ thể	Ghi rõ Nội dung phản ánh, kiến nghị (Mô tả chi tiết dữ liệu sai sót, nằm ở đâu, sai như thế nào và đề nghị điều chỉnh)
Cơ quan giải quyết	Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị có liên quan tại Hải Phòng
Thông tin liên hệ	Ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại, Email để cơ quan chức năng liên hệ lại khi cần xác minh
Phạm vi phản ánh	Các kênh này không tiếp nhận phản ánh liên quan đến khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tại Bộ phận Một cửa UBND phường/xã/đặc khu nơi cư trú:

Điền mẫu điều chỉnh thông tin hành chính (ví dụ: thay đổi họ tên, địa chỉ, thông tin cư trú).

Cơ quan công an địa phương sẽ cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đồng bộ sang tài khoản VNeID.

Gửi phản ánh đến cơ quan quản lý dữ liệu cá nhân hoặc cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân (Bộ Công an):

Trường hợp dữ liệu cá nhân bị xử lý sai mục đích hoặc vi phạm quyền riêng tư, có thể gửi phản ánh đến Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Ngoài ra, góp ý về chính sách dữ liệu mở có thể gửi đến: Văn phòng Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số - Email: ubqg.cds@mic.gov.vn, Điện thoại: (024) 3782 1766.

Thời gian xử lý: 3 - 5 ngày làm việc, tùy theo loại thông tin và cơ quan phụ trách./.